

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31/7/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1948.

Địa chỉ: ấp O, xã T, huyện T1, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1962.

Địa chỉ: ấp M, xã T2, huyện T1, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hồ Tấn H

Địa chỉ: ấp T3, xã T4, huyện T1, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn K 01(Một) chỉ vàng 24K.

**Án phí dân sự sơ thẩm:**

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn K nộp 68.750.000đ (*Sáu mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng*) nhưng ông K có đơn xin miễn án phí do thuộc diện người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nên được miễn toàn bộ.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ L nộp 68.750.000đ (*Sáu mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng*).

(Tính giá vàng 24K bằng 5.500.000đ/chi để tính án phí)

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Đường sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Thu Nga**